

Số: 95 /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cấm mốc giới theo các Đồ án quy hoạch phân khu do Sở Xây dựng tổ chức lập

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây Dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/03/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/03/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh: Số 405/QĐ-UBND ngày 26/07/2024 về việc Phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Đông huyện Yên Phong (Phân khu số 5); số 408/QĐ-UBND ngày 26/07/2024 về việc Phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Tây bắc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Phân khu số 24); số 410/QĐ-UBND ngày 26/07/2024 về việc Phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Đông nam thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Phân khu số 25) và số 802/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phân khu số 32 (Khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh Bắc Ninh).

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 221/Tr-SXD ngày 20/01/2025 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch Cấm mốc giới theo các đồ án quy hoạch phân khu do Sở Xây dựng tổ chức lập (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32);

Căn cứ Kết luận tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch theo Thông báo số 18/TB-UBND ngày 04/02/2025.



Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Cấm mốc giới theo các đồ án quy hoạch phân khu do Sở Xây dựng tổ chức lập (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32) với những nội dung chính, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích: Kế hoạch cấm mốc giới làm cơ sở để Sở Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện cấm mốc giới theo các đồ án Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32) được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định: Số 405/QĐ-UBND ngày 26/07/2024, số 408/QĐ-UBND ngày 26/07/2024, số 410/QĐ-UBND ngày 26/07/2024 và số 802/QĐ-UBND ngày 30/12/2024.

2. Yêu cầu:

- Hồ sơ cấm mốc giới phải tuân thủ đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.
- Hồ sơ cấm mốc giới phải được lập trên bản đồ địa hình dạng số do cơ quan có thẩm quyền xác nhận.
- Ranh giới đo đạc và tỷ lệ bản đồ lập hồ sơ cấm mốc phụ thuộc vào yêu cầu quản lý và địa hình khu vực lập hồ sơ cấm mốc giới.
- Đo định vị, cấm mốc giới tuân thủ quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng, đảm bảo tiết kiệm tối đa chi phí nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu quản lý.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẤM MỐC GIỚI:

1. Phạm vi cấm mốc giới và thời gian thực hiện:

- Phạm vi thực hiện: Khu vực cấm mốc gồm toàn bộ phạm vi ranh giới theo các đồ án Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32) được UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể như sau:

+ Phân khu số 5: Thuộc địa giới hành chính của các xã Đông Phong, Thụy Hòa và Tam Đa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

+ Phân khu số 24: Thuộc địa giới hành chính của thị trấn Chờ, xã Đông Tiến, xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

+ Phân khu số 25: Thuộc địa giới hành chính của thị trấn Chờ và các xã Đông Tiến, Trung Nghĩa, Long Châu, Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

+ Phân khu số 32: Thuộc địa giới hành chính của các phường Võ Cường, Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh và các xã Hiên Vân, Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Thời gian thực hiện:

+ Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới: Trong Quý I năm 2025.

+ Cấm mốc ngoài thực địa: Từ Quý II năm 2025 đến hết Quý III năm 2025.

2. Nội dung cấm mốc giới:

2.1. Xác định khu vực, vị trí không yêu cầu cấm mốc giới:

- Đối với khu vực đang và có kế hoạch dự kiến lập đồ án quy hoạch chi tiết trong giai đoạn ngắn hạn thì công tác lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ cấm mốc giới và triển khai cấm mốc giới ngoài thực địa được thực hiện sau khi đồ án quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với khu vực cấm xây dựng, khu bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử, văn hóa và các khu cần bảo vệ khác đã cấm mốc ranh giới theo quy định chuyên ngành thì không phải thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới và triển khai cấm mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

- Đối với các tuyến đường giao thông xác định giữ nguyên quy mô hoặc phạm vi chiếm dụng theo hiện trạng trong quy hoạch xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; các tuyến đường nội bộ phục vụ trong các khu vực đã được giao cho một đơn vị quản lý và sử dụng hợp pháp, ổn định và phù hợp với quy hoạch thì không phải thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới và triển khai cấm mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

2.2. Xác định khu vực, vị trí cấm mốc:

- Các tuyến đường giao thông dự kiến cấm mốc giới trên nguyên tắc sau:

+ Các tuyến đường hiện hữu có trong quy hoạch (nếu có): Chỉ cấm mốc chỉ giới đường đỏ (không cấm mốc giới tim đường).

+ Các tuyến đường mới theo quy hoạch: Tổ chức cấm mốc tim đường và mốc chỉ giới đường đỏ.

- Cấm mốc các khu vực cấm xây dựng: Khu bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử, văn hóa và các khu vực cần bảo vệ khác...

Trong trường hợp mốc giới cần cấm nằm bên trong công trình hiện trạng, gây ảnh hưởng đến công trình hiện trạng thì xác định mốc tham chiếu để thay thế mốc giới cần cấm, có ký hiệu MTC.

3. Hình thức và số lượng cấm mốc giới:

- Khoảng cách các mốc giới; yêu cầu, cấu tạo các loại mốc và độ sâu chôn mốc phải thực hiện theo Điều 20 Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng quy định về cột mốc.

- Số lượng mốc giới sẽ được cụ thể trong nhiệm vụ, hồ sơ cấm mốc giới và tổ chức triển khai cấm mốc giới ngoài thực địa theo quy định tại Chương II Thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng.

4. Kinh phí, nguồn vốn:

Tổng kinh phí dành cho công tác cấm mốc giới cho 03 đồ án khoảng 3.460.903.000 (ba tỉ bốn trăm sáu mươi triệu chín trăm linh ba nghìn đồng), trong đó:

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Đông huyện Yên Phong (Phân khu số 5): Giá trị khái toán dự kiến kinh phí công tác cấm mốc giới: 1.206.052.000 đồng (một tỉ hai trăm linh sáu triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng).

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Tây bắc thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Phân khu số 24): Giá trị khái toán dự kiến kinh phí công tác cắm mốc giới: 940.039.000 đồng (chín trăm bốn mươi triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng).

- Quy hoạch phân khu đô thị tỷ lệ 1/2.000 Khu vực phía Đông nam thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Phân khu số 25): Giá trị khái toán dự kiến kinh phí công tác cắm mốc giới: 956.345.000 đồng (chín trăm năm mươi sáu triệu ba trăm bốn mươi năm nghìn đồng).

- Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Phân khu số 32 (Khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh Bắc Ninh): Giá trị khái toán dự kiến kinh phí công tác cắm mốc giới: 358.467.000 đồng (ba trăm năm mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Kinh phí cụ thể được xác định trên cơ sở dự toán cắm mốc được phê duyệt.

Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

(Có Bảng khái toán tổng hợp kinh phí kèm theo Tờ trình số 221/Tr-SXD ngày 20/01/2025 của Sở Xây dựng).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ, hồ sơ cắm mốc: Sở Xây dựng.
2. Cơ quan thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ cắm mốc: Sở Xây dựng.
3. Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ cắm mốc: UBND tỉnh Bắc Ninh.

Giao Sở Tài chính tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí cho công tác Cắm mốc giới theo các đề án quy hoạch phân khu do Sở Xây dựng tổ chức lập (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32).

Sở Xây dựng căn cứ Kế hoạch cắm mốc giới được ban hành làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện cắm mốc giới theo các đề án quy hoạch phân khu (Phân khu số 5, Phân khu số 24, Phân khu số 25 và Phân khu số 32); tổ chức lập nhiệm vụ, hồ sơ cắm mốc và triển khai cắm mốc giới trình thẩm định và phê duyệt làm cơ sở triển khai các bước theo quy định pháp luật. /.

Nơi nhận: 

- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP; lưu: VT, XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




*Đào Quang Khải